TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **55**/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Hòa, ngày 27 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1996. Nơi thường trú: Thôn S, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi tạm trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1984. Nơi thường trú: Thôn S, xã Q, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi tạm trú: Khu phố T, thị trấn C, huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Văn B thống nhất thuận tình ly hôn.

Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Văn B thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Anh M, sinh này 08/5/2019 và Nguyễn Minh A, sinh ngày 02/9/2020 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Văn B thống nhất thỏa thuận chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ D và anh Nguyễn Văn B thống nhất không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ uyên tự nguyện chịu 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị D đã nộp 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008879 ngày 23/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên do đó trả lại cho chị Duyên 150.000đ *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Sơn Hòa;
- Chi cục THADS H. Sơn Hòa;
- UBND TT Củng Sơn, H. Sơn Hòa *(Số 79/2018)*
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Kha